TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN DŨNG
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 45/2021/HS-ST
Ngày 06-7-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN DŨNG, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Ngọc Oanh

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Thân Thị Lụa

2. Ông Nguyễn Sỹ Minh

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Thủy, Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Mai, Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 7 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 46/2021/TLST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2021/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn P**, sinh năm 1988 tại xã Đ, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang. Tên gọi khác: Không.

Nơi ĐKHKTT và nơi ở: Thôn V, xã Đ, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 09/12; đảng, đoàn thể: Không; con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1953; con bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1956; vợ: Trần Thị T, sinh năm 1991 (đã ly hôn), con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 08/01/2021 Nguyễn Văn P bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh khởi tố về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Bị cáo hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Nguyễn Văn T, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn T, xã V, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội (Vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Chị Bùi Thị M, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn T, xã V, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội (Vắng mặt).

+ Anh Trịnh Quang S, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn S, xã S, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Văn P và Nguyễn Văn T có quen biết với nhau thông qua các mối quan hệ xã hội. Do bị nghiện ma túy, nên sáng ngày 20/8/2020, T nhờ P đi mua thuốc Methadone là thuốc cai nghiện cho T thì P đồng ý. Khoảng 13 giờ cùng ngày, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Airblade biển kiểm soát 28F1-128.93 là xe của gia đình T (đăng ký tên Bùi Thị M là vợ của T) chở Phú đi từ thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh về đến xã Đ, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang. Khi về đến nhà anh Nguyễn Văn K, T và Pvào hỏi mua thuốc cai nghiện ma túy Methanone, nhưng anh K bảo không có nên P bảo T cho P mượn xe để P đi đến chỗ khác tìm mua thuốc cho T. Tin tưởng P nên T giao xe cho P, mượn được xe, P đi xe mô tô đến nhà anh Phạm Văn H để hỏi mua thuốc Methadone nhưng anh H bảo không có bán. P đã đi đến thành phố Bắc Giang để tìm mua thuốc nhưng không được nên đi về. Khi về đến ngã ba đèn đỏ giữa Quốc lộ 17 với đường đi cầu Đồng Sơn, thuộc địa phận xã Tiền Phong, huyện Yên Dũng thì P nảy sinh ý định đem xe mô tô mượn của T đi cầm cắm lấy tiền tiêu xài cá nhân. P đã đem xe mượn của T đến nhà anh Trịnh Quang S và nói dối là xe mô tô của P để cầm cố lấy số tiền 6.000.000 đồng rồi bỏ trốn khỏi địa phương và dùng số tiền đó chi tiêu cá nhân hết. Ngày 06/01/2021 P bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh bắt giữ về hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy".

Đối với anh T, sau khi cho P mượn xe nhưng không thấy đem trả, T điện thoại nhiều lần để đòi xe nhưng P không nghe máy nên T đã làm đơn trình báo Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Yên Dũng.

Ngày 06/10/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Yên Dũng thu giữ tại nhà anh Trịnh Quang S chiếc xe mô tô nhãn hiệu Airblade P mượn của anh T đem đến cắm (đã bị tháo biển kiểm soát).

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 85/KL-ĐGTS ngày 29/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Yên Dũng kết luận: Trị giá chiếc

xe mô tô nhãn hiệu Airblade P mượn của anh T đem đi cắm tại thời điểm bị chiếm đoạt là 39.530.000 đồng.

Đối với anh Trịnh Quang S có hành vi nhận cầm cố chiếc xe mô tô do P đem đến cắm, sau đó anh S đã tháo biển kiểm soát của xe ra và để đâu không nhớ. Tuy nhiên, khi nhận cắm anh S không biết đó là tài sản do P phạm tội mà có, ngoài lời khai không có các chứng cứ khác, nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý. Nay anh S yêu cầu P phải bồi thường 6.000.000 đồng, P chưa bồi thường.

Ngày 06/3/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Yên Dũng đã trả lại chị Bùi Thị M chiếc xe mô tô nhãn hiệu Airblade bị P chiếm đoạt. Chị M đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự cũng như không có yêu cầu gì về chiếc biển kiểm soát đã bị mất.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Nguyễn Văn P thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 45/CT-VKSYD ngày 11/5/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn P về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175- Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội, bị cáo không bị oan. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Sau phần xét hỏi, tại phần tranh luận Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng đã phát biểu lời luận tội đối với bị cáo, phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo đã thực hiện, nhân thân bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn P về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

Áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn P từ 18 tháng đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Văn P phải bồi thường cho anh Trịnh Quang S số tiền 6.000.000 đồng.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra, đại diện VKSND huyện Yên Dũng còn đề nghị tuyên quyền kháng cáo theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi và quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trước cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà cơ quan điều tra đã thu thập được thể hiện trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm và diễn biến của quá trình bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 13 giờ ngày 20/8/2020, tại gia đình anh Nguyễn Văn Kh ở thôn V, xã Đ, huyện Yên Dũng, Nguyễn Văn P có hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Airblade biển kiểm soát 28F1-128.93 trị giá 39.530.000 đồng của anh Nguyễn Văn T sau đó đem cầm cắm cho anh Trịnh Quang S để lấy 6.000.000 đồng dùng chi tiêu cá nhân hết. Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu hồi được tài sản trả lại cho bị hại.

[3] Xét tính chất của vụ án: Vụ án này có 01 bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Tổng giá trị tài sản Nguyễn Văn P lạm dụng là 39.530.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175- Bộ luật hình sự. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội như đại diện VKSND huyện đã phát biểu về đường lối giải quyết vụ án.

[4] Về nhân thân: Ngày 08/01/2021 Nguyễn Văn P bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh khởi tố về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị báo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[7] Về hình phạt bổ sung: Tội phạm do bị cáo thực hiện, lẽ ra phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Tuy nhiên, HĐXX thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Đối với anh Trịnh Quang S có hành vi nhận cầm cố chiếc xe mô tô do P đem đến cắm, sau đó anh S đã tháo biển kiểm soát của xe ra và để đâu không nhớ. Tuy nhiên, khi nhận cắm anh S không biết đó là tài sản do P phạm tội mà có, ngoài lời khai không có các chứng cứ khác, nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý, Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận.

[9] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Airblade (không có biển kiểm soát) là của chị Bùi Thị M. Ngày 06/3/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Yên Dũng đã trả lại chị Bùi Thị M. Chị M đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự cũng như không có yêu cầu gì về chiếc biển kiểm soát đã bị mất nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Văn P phải trả lại cho anh Trịnh Quang S số tiền 6.000.000 đồng.

[11] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

[12] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm b khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 332; Điều 333 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; khoản 1 Điều 584, các Điều 585, 587, 590 của Bộ luật dân sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn P 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Văn P phải trả lại cho anh Trịnh Quang S số tiền 6.000.000 đồng.

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn P phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo có mặt biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Yên Dũng;
- Chi Cục THADS huyện Yên Dũng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: VP, Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán

Nguyễn Ngọc Oanh